TÒA ÁN NHÂN DÂN
TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM KHÊ
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 51/2018/HSST
Ngày 13-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ-TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Văn Thắng

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hà Thị Hải

2. Ông Nguyễn Văn Lợi

-***Thư ký phiên tòa***: Ông Đỗ Trọng Tú -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

-***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê tham gia phiên tòa***: Ông Hoàng Liên Sơn- Kiểm sát viên.

Ngày 13/11/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê- tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2018/TLST-HS, ngày 07/9/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2018/QĐXX-ST ngày 12/10/2018 đối với:

Bị cáo **Nguyễn Tùng L** -sinh ngày 19/7/1999 tại xã Y, huyện C, tỉnh Phú Thọ; cư trú tại: Khu 02, xã Y, huyện C, tỉnh Phú Thọ; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt nam; con ông Nguyễn Mạnh T- sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị Xuân H- sinh năm 1975; chưa có vợ, con; tiền sự, tiền án: Không; danh chỉ bản số 117 do Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ lập ngày 26/5/2018; bị bắt tạm giữ ngày 25/5/2018 đến ngày 30/5/2018, thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và được tại ngoại. Có mặt.

****Người làm chứng***:

1. Anh Hoàng Tiến Đ- sinh năm 1997; cư trú tại: Khu 04, thị trấn S, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

2. Anh Hoàng Hoàng Quốc H- sinh năm 1997; cư trú tại: Khu 04, thị trấn S, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 21 giờ 20 phút ngày 25/5/2018, tại nghĩa trang 01 thuộc khu 4, thị trấn S, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Công an huyện Cẩm Khê phối hợp cùng với Công an thị trấn S phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Tùng L- sinh năm 1999 có hộ khẩu thường trú tại: Khu 2 xã Y, huyện C, tỉnh Phú Thọ đang có hành vi bán trái phép chất ma tuý cho Hoàng Tiến Đ- sinh năm 1997, có hộ khẩu thường trú: Thị trấn S, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của Đt: 01 (một) gói nilon màu trắng có viền màu xanh ở miệng gói, bên trong có chứa chất chất rắn dạng tinh thể màu trắng;

Thu giữ của L: 01 (một) gói nilon màu trắng có viền màu xanh ở miệng gói, bên trong có chứa chất chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung.

Tại kết luận giám định số 578/KLGĐ ngày 28/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa bên trong 01 gói nilon màu trắng, trong bì giấy ghi (vật chứng thu giữ của Nguyễn Tùng L) gửi đến giám định là ***ma tuý****; có khối lượng là:* ***0,062 gam****, loại Methamphetamine.*

Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa bên trong 01 gói nilon màu trắng, trong bì giấy ghi (vật chứng thu giữ của Hoàng Tiến Đ) gửi đến giám định là ***ma tuý****; có khối lượng là:* ***0,045 gam****, loại Methamphetamine.*

** **Methamphetamine** là chất ma tuý nằm trong Danh mục II, số thứ tự 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.*

Quá trình điều tra xác định: Khoảng hơn 20 giờ ngày 25/5/2018, Nguyễn Tùng L đi bộ từ nhà đến đoạn đường ngã ba gần Bưu điện xã P, huyện C và gặp Hoàng Tiến Đ. Do đã quen biết nhau từ trước, Đ hỏi L mua ma túy đá với số tiền

1.000.000đ, L bảo Đ đưa tiền và hẹn Đ đến nghĩa trang 1 Thị trấn S để bán ma túy, Đ đưa cho L 1.000.000đ. Sau khi có tiền, L đi xe ôm của 01 người không biết tên, tuổi, địa chỉ đi vào Thị trấn Y- Y mua 01 gói ma túy đá của một người đàn ông với giá 1.000.000đ. Trên đường về L chia gói ma túy vừa mua được thành 02 gói nhỏ với mục đích 01 gói bán cho Đ, còn 01 gói để sử dụng cho bản thân. Khi đi về đến nghĩa trang 01 thị trấn S, L xuống xe, đi vào trong nghĩa trang để giao ma túy cho Đ thì L gặp anh Hoàng Quốc H- sinh năm 1997 ở Khu 4 Thị trấn S- C- Phú Thọ, nên rủ đi cùng (Không nói với H về việc đi bán ma túy cho Đ). Khi gặp Đ, L nói Đ phải đưa cho L 200.000đ tiền công mua ma túy, Đ đưa cho L 200.000đ, L đưa cho Đ 01 gói ma túy thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi mua bán trái phép ma túy của L như đã nêu trên.

Về số ma tuý có khối lượng ***0,062 gam***, loại Methamphetamine bị cơ quan điều tra thu giữ của L, L khai nhận tàng trữ nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung mà Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê thu giữ của L trong quá trình bắt giữ, xác định không liên quan đến vụ án nên ngày 08/8/2018 Cơ quan CSĐT công an huyện Cẩm Khê đã trả lại cho L.

Đối với Hoàng Tiến Đ, xác định Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý để sử dụng. Số ma tuý mà Đ tàng trữ có khối lượng ***0,045 gam***, loại Methamphetamine, bản thân Đ không có tiền án, tiền sự về hành vi quy định tại các Điều 248, 249, 250, 251, 252 Bộ luật hình sự. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Đ chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Công an huyện Cẩm Khê đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ.

Đối với hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng có khối lượng ***0,062 gam***, loại Methamphetamine của L, quá trình điều tra xác định bản thân L không có tiền án, tiền sự về hành vi quy định tại các Điều 248, 249, 250, 251, 252 Bộ luật hình sự. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của L chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Công an huyện Cẩm Khê đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L.

Tại bản cáo trạng số 48/2018/VKSCK, ngày 04/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ đã quyết định truy tố Nguyễn Tùng L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tùng L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng Khoản1 Điều 251 Bộ luật hình sự; Điểm s, t Khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt L 12 tháng tù

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với L.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì giấy dán kín số 578/KLGĐ bên trong chứa 0,034 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi giám định được niêm phong có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ; 01 (một) bì giấy dán kín số 578/KLGĐ bên trong chứa 0,020 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi giám định có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) đã thu giữ của Nguyễn Tùng L.

3. Về án phí:

Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Tùng L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và có lời nói sau cùng là: Bị cáo rất ân hận về hành vi của bản thân, mong có cơ hội sửa chữa sai lầm và cam đoan không bao giờ vi phạm pháp luật hoặc phạm tội nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố

tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 25/5/2018, tại nghĩa trang 01 thuộc khu 04, thị trấn S, huyện C, tỉnh Phú Thọ, bị cáo Nguyễn Tùng L có hành vi bán trái phép 0,045gam chất ma túy, loại Methamphetamine cho anh Hoàng Tiến Đ và thu lợi 200.000đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 điều 251 của Bộ luật hình sự. Do vậy, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo Nguyễn Tùng L là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý, sử dụng chất ma túy của nhà nước, góp phần làm lan truyền tệ nạn nghiện hút ma túy; xâm phạm trật tự, an toàn xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo không có tiền sự, tiền án nhưng là người sử dụng ma túy.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, t khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tích cực giúp đỡ cơ quan có trách nhiệm phát hiện điều tra tội phạm và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, trên cơ sở để phục vụ công tác đấu tranh chống, phòng ngừa chung tội phạm và tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, cần chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là áp dụng hình phạt tù với mức đủ để bị cáo tỉnh ngộ, sớm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 251 của Bộ luật hình sự, thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, kết quả xác minh của Cơ quan điều tra và lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo sống cùng gia đình, không có tài sản riêng. Do vậy, cần chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo L.

[7] Về xử lý vật chứng: Số ma túy đã thu giữ của bị cáo L và anh Đ còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành, cần tịch thu để tiêu hủy; 200.000đ thu giữ của bị cáo L là tiền do phạm tội mà có, cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung mà cơ quan điều tra đã giao trả cho bị cáo L là tài sản hợp pháp của bị cáo và không liên quan tới tội phạm, nên cần xác nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này, Công an huyện Cẩm Khê ra Quyết định xử lý hành chính đối với anh Hoàng Tiến Đ và bị cáo Nguyễn Tùng L về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, với lý do như nội dung bản cáo trạng đã nêu là có căn cứ, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tùng L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; Điểm s, t Khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tùng L 12 (Mười hai) tháng tù. Trừ cho bị cáo 05 (Năm) ngày tạm giữ (Từ ngày 25/5/2018- 30/5/2018), bị cáo L còn phải chấp hành 11 (mười một) tháng 25 (Hai mươi lăm) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo L đi chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: Khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 2 và Điểm b Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 bì giấy dán kín số 578/KLGĐ, bên trong có 0,034gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong, có đóng 05 hình dấu của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ; 01 bì giấy dán kín số 578/KLGĐ, bên trong có 0,02gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong, có đóng 05 hình dấu của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ (Theo Biên bản giao vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê ngày 06/9/2018).

- Tịch thu của bị cáo Nguyễn Tùng L 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) để sung quỹ nhà nước (Theo biên bản giao vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê ngày 06/9/2018).

- Xác nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê đã giao trả cho bị cáo Nguyễn Tùng L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, mầu đen (Theo biên bản giao trả ngày 08/8/2018 có lưu trong hồ sơ vụ án).

3. Về án phí:

Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Tùng L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
-VKSND huyện Cẩm Khê;
-VKSND tỉnh Phú Thọ;
-Trại tạm giam CA tỉnh Phú Thọ;
-CQCSĐT CA huyện Cẩm Khê;
-THADS huyện Cẩm khê;
-THAHS;
-Người tham gia tố tụng;
-Lưu hồ sơ+VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Thắng